

Chương V. YÊU CẦU VÀ CHỈ DẪN KỸ THUẬT GÓI THẦU

I. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

Mục này giới thiệu khái quát thông tin về dự án và gói thầu như địa điểm thực hiện dự án, quy mô của dự án, thời gian thực hiện gói thầu và những thông tin khác tùy theo tính chất và yêu cầu của gói thầu.

1. Giới thiệu chung về dự án

- Tên Dự án: Xây mới trạm điện phục vụ Bãi rác tập chung và vùng thủy sản xã Tiên Minh

- Chủ đầu tư: Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã Tiên Minh

- Loại và cấp công trình: Công trình năng lượng, cấp IV;

- Địa điểm xây dựng: Xã Tiên Minh, Thành phố Hải Phòng

- Nguồn vốn: Vốn đầu tư công thành phố phân cấp cho xã.

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

1.1 Quy mô đầu tư xây dựng.

* Phần đường dây 35kV

- Xây dựng mới tuyến đường dây 35kV: Trồng mới 24 cột BTLT12m (bao gồm 03 vị trí đúp, 18 vị trí đơn), lắp mới xà, sứ và phụ kiện kèm theo. Kéo mới khoảng 4.988m dây ACSR70.

- Thiết kế theo tiêu chuẩn 35kV.

- Điểm đầu: Cột 08 nhánh Mỹ Lộc 3 lộ 373E2.27

- Điểm cuối: TBA 400kVA-35(22)/0,4kV (xây dựng mới).

- Trồng mới 24 cột BTLT12m, lắp mới xà, sứ và phụ kiện kèm theo. Trong đó:
+ 03 vị trí đúp: tại cột 01, 10, 18. Tại cột số 01 lắp mới 01 bộ cầu dao phụ tải 35kV, 01 bộ chống sét van 35kV.

+ 18 vị trí cột đơn: tại các cột 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 19, 20, 21.

- Kéo mới dây ACSR70mm² từ cột 08 nhánh Mỹ Lộc 3 lộ 373E2.27 đến TBA 400kVA-35(22)/0,4kV (xây dựng mới), chiều dài khoảng 4.988m.

*** Phần trạm biến áp**

- Lắp mới 01 trạm biến áp kiểu treo công suất 400kVA-35(22)/0,4kV.
- Thiết kế theo tiêu chuẩn 35kV.
- Công suất máy biến áp: 400kVA-35(22)/0,4kV
- Kiểu trạm: Trạm treo, tim cột 2.8m, cột dàn trạm loại bê tông ly tâm 12m
- Vị trí TBA: theo bản vẽ mặt bằng
- Phần đóng cắt, bảo vệ :

+ Phía trung thế: Lắp đặt mới 01 bộ chống sét van 35kV, 01 bộ cầu chì tự rơi 35kV (FCO), $I_{dc} = 10A$ bảo vệ MBA

+ Phía hạ thế 0,4kV: Bảo vệ quá tải và ngắn mạch sử dụng aptômat tổng MCCB 630A và các MCCB nhánh; bảo vệ quá điện áp khí quyển sử dụng 01 bộ chống sét van hạ thế GZ- 500V.

- Tiếp địa trạm: Hệ thống tiếp địa TBA gồm 06 cọc sắt nhúng nóng mạ kẽm L63x63x6 dài 2,5m chôn sâu cách mặt đất 0,7m các cọc được nối liên thông bằng sắt dẹt 40x4 liên kết hàn điện thành dàn tiếp địa chung cho TBA. Hệ thống tiếp địa trạm gồm tiếp địa làm việc, tiếp địa bảo vệ và tiếp địa an toàn. Các loại tiếp địa này có dây xuống riêng nối với hệ thống cọc tiếp địa chung. Điện trở tiếp đất tại các vị trí đo các thời điểm trong năm phải đạt trị số $R_{nd} \leq 4\Omega$. Nếu không đạt phải đóng bổ sung thêm cọc.

- Cáp từ máy biến áp sang tủ điện hạ thế: Sử dụng 08 sợi cáp loại 0,6/1kV Cu/XLPE/PVC-1x185mm² cho dây pha và cho dây trung tính, chiều dài khoảng 6m/sợi.

- Hệ thống đo đếm: Vị trí lắp đặt đo đếm phía hạ áp theo quy định của Công ty Điện lực Hải Phòng.

- Đắp đất tôn nền trạm biến áp và làm đường vào nhà trạm (kích thước 15x2,5x1m)

2. Giới thiệu chung về gói thầu

a) Phạm vi công việc của gói thầu;

Tên gói thầu : Gói thầu Gói thầu số 04 - Thi công xây dựng và mua sắm, lắp đặt thiết bị

Tên dự án: Xây mới trạm điện phục vụ Bãi rác tập chung và vùng thủy sản xã Tiên Minh

b) Thời hạn hoàn thành : 100 ngày

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng: 100 ngày.

III. Yêu cầu về kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật

1. Yêu cầu về cung cấp, lắp đặt hàng hóa; yêu cầu về cung cấp các dịch vụ kèm theo;

1.1. Yêu cầu về kỹ thuật

Nhà thầu phải cam kết với những nội dung cơ bản sau đây:

1.1.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung

1.1.1.1 Phạm vi công việc

Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- Cung cấp vận chuyển hàng hoá tới địa điểm cung cấp.
- Lắp đặt, vận hành chạy thử thiết bị.
- Bàn giao hàng hoá đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hoá.
- Chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng cho đơn vị sử dụng.
- Bảo hành, bảo trì hàng hoá theo hợp đồng.

1.1.1.2 Các yêu cầu chung về kỹ thuật

- Tất cả thiết bị phải nêu rõ tên hàng hoá, ký mã hiệu/nhãn mác sản phẩm, xuất xứ hàng hoá, nước sản xuất, mô tả thông số kỹ thuật.

- Tất cả thiết bị cam kết phải bảo đảm mới 100%, sản xuất từ năm 2022 trở lại đây, chưa qua sử dụng, đảm bảo đầy đủ số lượng, chủng loại và các yêu cầu kỹ thuật như trong hồ sơ mời thầu.

- Tất cả sản phẩm phải được đóng gói theo tiêu chuẩn và theo quy định của nhà sản xuất, còn nguyên đai, nguyên kiện, nguyên tem nhãn, mác sản phẩm.

- Tài liệu chứng minh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá dự thầu: Nhà thầu phải cung cấp catalogue/tài liệu kỹ thuật/tài liệu khác có liên quan (nếu có).

- Tất cả sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (ghi tên nhà sản xuất, tên/ký hiệu, nhãn mác của sản phẩm) và nhà thầu cam kết có Giấy chứng nhận xuất xứ CO, Giấy chứng nhận chất lượng CQ (nếu hàng hoá nhập khẩu); Phiếu xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước; Tài liệu kỹ thuật của hàng hoá; hoá đơn bán hàng và giấy bảo hành của nhà sản xuất hoặc đại lý phân phối khi giao hàng.

- Nhà thầu cam kết có đầy đủ bản quyền/giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả của các phần mềm: phần mềm quản lý xếp hàng tự động; Phần mềm điều khiển tại quầy; Phần mềm đánh giá mức độ hài lòng khi giao hàng.

- Có đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn sửa chữa bảo quản (nếu có) bằng Tiếng Việt.

- Nhà thầu cung cấp toàn bộ thiết bị, vật tư cần thiết để triển khai toàn bộ các hàng hoá, thiết bị trong gói thầu. Có đầy đủ phụ kiện kèm theo, đảm bảo cho thiết bị hoạt động đạt các chỉ tiêu kỹ thuật quy định của nhà sản xuất.

- Thời gian bảo hành: Nhà thầu phải ghi rõ thời gian bảo hành hàng hoá trong E-HSDT. Thời gian yêu cầu tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu hàng hoá. Thông tin về cơ sở bảo hành, điều kiện và thời gian bảo hành.

- Yêu cầu về vận chuyển, lắp đặt: Nhà thầu phải vận chuyển, lắp đặt, bàn giao hàng hoá đến các địa điểm theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Việc cung ứng, lắp đặt hàng hoá phải đảm bảo đúng kỹ thuật, mỹ thuật và an toàn. Nhà thầu tự chịu toàn bộ chi phí và rủi ro có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển hàng hoá, bao gồm cả dỡ xuống, lắp đặt vận hành, chạy thử hàng hoá tại các địa điểm cung cấp và lắp đặt hàng hoá.

1.1.2. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể

Yêu cầu nhà thầu có bảng chi tiết thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu, đảm bảo đáp ứng các thông số kỹ thuật so với yêu cầu của Bên mời thầu đưa ra dưới đây. Các thông số nhà thầu đưa ra phải là thông số của nhà sản xuất hàng hóa chào thầu. Nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đưa ra tại bảng tuyên bố. Trường hợp hàng hóa sau khi bàn giao không đúng với thông số nhà thầu đưa ra khi tham dự thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại điểm 4, điều 89 Luật đấu thầu.

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu, công nghệ độc quyền của nhà sản xuất nào đó (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn

chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu, thông số kỹ thuật phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

Đề xuất về kỹ thuật chi tiết của hàng hoá của nhà thầu phải được tham chiếu tới các trang/mục của tài liệu kỹ thuật, catalogue, userguide của sản phẩm chào thầu đi kèm E-HSDT để chứng minh sự đáp ứng các tính năng kỹ thuật quy định trong E-HSMT.

Bảng yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan:

TT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng
I	Phần thiết bị đường dây 35kV và TBA 400kVA		
1	Máy biến áp 400kVA-35(22)/0,4kV (TBA)	máy	1
2	Cầu dao phụ tải 35kV (đường dây)	bộ	1
3	Chống sét van 35kV (đường dây +TBA)	bộ	2
4	Tủ điện hạ thế trọn bộ (01MCCB630A+02MCCB300A) (TBA)	tủ	1
5	Cảnh báo sự cố (đường dây)	bộ	1

1.1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu đảm bảo thời gian thực hiện hợp đồng tối đa là 100 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Hàng hóa được lắp đặt, vận hành theo quy định của nhà sản xuất.

- Cam kết an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy.

- Cam kết có mặt trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư về khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi (trong thời gian bảo hành).

- Cam kết thu hồi hàng hoá trong trường hợp hàng hoá không đảm bảo yêu cầu chất lượng mà không do lỗi của Chủ đầu tư và cung cấp bù số lượng đảm bảo chất lượng như yêu cầu. Trong trường hợp giao hàng hoá không đảm bảo chất lượng, chủ đầu tư sẽ lập biên bản vi phạm, trường hợp vi phạm quá 03 lần sẽ chấm dứt hợp đồng.

- Cam kết và có kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ cụ thể, cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng tại nơi sử dụng cho chủ đầu tư.

- Cam kết về việc xử lý bùn thải trong công trình.

2. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình

Nguyên tắc: Toàn bộ quá trình thi công, nghiệm thu công trình của Nhà thầu tuyệt đối phải tuân thủ các chỉ dẫn, yêu cầu của thuyết minh thiết kế, thuyết minh dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế của công trình, chỉ dẫn kỹ thuật của dự án. Bên cạnh đó, Nhà thầu phải tuân thủ các quy phạm pháp luật, quy chuẩn bắt buộc áp dụng, tiêu chuẩn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công bố, ban hành có liên quan tới một trong các yếu tố, công tác, hạng mục, công trình thuộc dự án. Phiên bản áp dụng là phiên bản mới nhất, còn hiệu lực tính đến thời điểm thi công, triển khai và nghiệm thu.

Yêu cầu: Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm có liên quan tới thi công, nghiệm thu công trình, đó sẽ là một trong các cơ sở thi công nghiệm thu tuy nhiên không được trái với nguyên tắc nêu trên.

Các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm sẽ là một trong các căn cứ để thi công, nghiệm thu (gồm cả nghiệm thu vật liệu đầu vào, nghiệm thu chất lượng công việc, thí nghiệm và kiểm tra chất lượng công việc) các hạng mục công trình, đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Nghị định của Chính phủ về hướng dẫn quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

3. Các yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát;

- Nhà thầu thi công công trình xây dựng có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình.

- Lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu. Hệ thống quản lý chất lượng công trình của nhà thầu phải phù hợp với quy mô công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình của nhà thầu.

- Trình chủ đầu tư chấp thuận các nội dung sau:

- +) Kế hoạch tổ chức thí nghiệm và kiểm định chất lượng, quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật;

+) Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; thiết kế biện pháp thi công, trong đó quy định cụ thể các biện pháp, bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình;

+) Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;

+) Các nội dung cần thiết khác theo yêu cầu của chủ đầu tư và quy định của hợp đồng.

- Bố trí nhân lực, thiết bị thi công theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

- Thực hiện trách nhiệm quản lý chất lượng trong việc mua sắm, chế tạo, sản xuất vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình theo quy định hiện hành và hợp đồng xây dựng.

- Thực hiện các công tác thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước và trong khi thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng.

- Thi công xây dựng theo đúng hợp đồng xây dựng, giấy phép xây dựng, thiết kế xây dựng công trình. Kịp thời thông báo cho chủ đầu tư nếu phát hiện sai khác giữa thiết kế, hồ sơ hợp đồng xây dựng và điều kiện hiện trường trong quá trình thi công. Tự kiểm soát chất lượng thi công xây dựng theo yêu cầu của thiết kế và quy định của hợp đồng xây dựng. Hồ sơ quản lý chất lượng của các công việc xây dựng phải được lập theo quy định và phù hợp với thời gian thực hiện thực tế tại công trường.

- Kiểm soát chất lượng công việc xây dựng và lắp đặt thiết bị; giám sát thi công xây dựng công trình đối với công việc xây dựng do nhà thầu phụ thực hiện trong trường hợp là nhà thầu chính hoặc tổng thầu.

- Xử lý, khắc phục các sai sót, khiếm khuyết về chất lượng trong quá trình thi công xây dựng (nếu có).

- Thực hiện trắc đạc, quan trắc công trình theo yêu cầu thiết kế. Thực hiện thí nghiệm, kiểm tra chạy thử đơn động và chạy thử liên động theo kế hoạch trước khi đề nghị nghiệm thu.

- Lập nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định.

- Lập nhật ký an toàn lao động công trình theo quy định.

- Lập bản vẽ hoàn công theo quy định.
- Yêu cầu chủ đầu tư thực hiện nghiệm thu công việc chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.
- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và yêu cầu đột xuất của chủ đầu tư.
- Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng xây dựng có thỏa thuận khác.

4. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị

- Toàn bộ vật tư, máy móc, thiết bị sử dụng cho công trình phải tuân thủ tuyệt đối các chỉ dẫn của hồ sơ thiết kế, hồ sơ chỉ dẫn kỹ thuật, hồ sơ mời thầu và các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành.
- Tất cả các vật tư, thiết bị mua sắm, lắp đặt, sử dụng cho công trình đều phải được nhà thầu nêu rõ ràng, cụ thể về quy cách, chủng loại, nguồn gốc, xuất xứ, không trình bày chung chung.
- Nguồn gốc xuất xứ là nước, vùng lãnh thổ, địa phương, doanh nghiệp sản xuất ra sản phẩm, vật tư, thiết bị. Nhà thầu phải liệt kê chính xác nguồn gốc hàng hóa, vật liệu sử dụng cho công trình tương ứng với đề xuất tài chính của nhà thầu.
- Việc lấy mẫu thí nghiệm, kiểm tra chất lượng vật tư thiết bị sử dụng cho công trình tuân thủ các yêu cầu trong các quy phạm, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình, gói thầu (nêu tại mục 1) và hợp đồng xây dựng.
- Để chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, vật liệu, thiết bị nhà thầu cần cung cấp hồ sơ chứng nhận xuất xứ hoặc hợp đồng cung cấp, hợp đồng nguyên tắc với nhà cung ứng, nhà sản xuất.
- Việc kiểm tra chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ của vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình, gói thầu và hợp đồng xây dựng.
- Nhà thầu phải xây dựng biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình để đảm bảo chất lượng trước khi đề nghị giám sát, chủ đầu tư kiểm tra, nghiệm thu theo quy định.

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu, thiết bị không đúng chủng loại, quy cách theo hồ sơ thiết bị (hoặc chủ đầu tư chưa chấp thuận), không đúng nguồn gốc, xuất xứ mà nhà thầu đề xuất sử dụng theo hồ sơ dự thầu, không đảm bảo chất lượng theo quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho gói thầu và các yêu cầu của hợp đồng sẽ không được nghiệm thu, sử dụng cho công trình. Nhà thầu chịu toàn bộ trách nhiệm đưa vật tư, thiết bị không đạt yêu cầu ra khỏi mặt bằng, phạm vi công trình.

- Trường hợp Chủ đầu tư đề xuất thay đổi thiết kế dẫn tới thay đổi chủng loại vật tư, thiết bị hoặc Nhà thầu đề xuất thay đổi chủng loại vật tư dẫn đến thay đổi giá trị hợp đồng, giá trị công việc thì hai bên phải tiến hành thống nhất, thương thảo điều chỉnh, bổ sung phụ lục hợp đồng trên cơ sở vật tư, thiết bị thay thế. Đồng thời có những biện pháp cụ thể, chi tiết nhằm quản lý chất lượng sản phẩm, vật tư, thiết bị thay thế đó.

- Đối với các loại máy móc, thiết bị sử dụng cho công trình hoặc sử dụng phục vụ quá trình thi công công trình, trường hợp thuộc các loại máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật chuyên ngành thì thực hiện theo các yêu cầu, quy định của pháp luật chuyên ngành về máy móc, thiết bị đó.

- Việc kiểm tra chất lượng vật tư phải thực hiện bởi phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (LAS-XD) có đủ điều kiện, giấy phép và phương tiện thí nghiệm các chỉ tiêu có liên quan tới công trình. Hồ sơ năng lực phòng thí nghiệm phải được kẹp cùng Hồ sơ dự thầu. Việc kiểm tra thực tế phòng thí nghiệm được thực hiện nếu Nhà thầu trúng thầu, được trao hợp đồng.

5. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt

Trình tự thi công công trình, lắp đặt thiết bị được Nhà thầu xây dựng căn cứ trên cơ sở nội dung thi công các công trình, hạng mục công trình của gói thầu, phù hợp với tổng mặt bằng hiện trạng, các yêu cầu về tiến độ, chất lượng công trình và biện pháp thi công chỉ đạo (nếu có) trong hồ sơ thiết kế.

Biện pháp thi công phải đảm bảo yếu tố kỹ thuật, logic, đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn, đảm bảo triển khai hoàn thành công trình theo đúng thiết kế, đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công công trình và các yêu cầu khác trong Hồ sơ mời thầu. Nhà thầu cần xây dựng biện pháp thi công để thỏa mãn các tiêu chí đánh giá trong bảng tiêu chí đánh giá về kỹ thuật của Hồ sơ mời thầu.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ

Toàn bộ quá trình thi công trên công trường, Nhà thầu phải đảm bảo tuyệt đối an toàn cháy nổ, chủ động trong công tác phòng cháy chữa cháy bằng cách :

- Tổ chức tập huấn các biện pháp phòng cháy tại chỗ và các nguyên lý chữa cháy cho công nhân thi công tại hiện trường;

- Bố trí cán bộ đã được huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy chữa cháy để thực hiện quản lý, giám sát, hướng dẫn công tác chủ động phòng chống cháy nổ trong suốt thời gian thi công;

- Trang bị tại công trường các phương tiện, vật tư chữa cháy như: Tiêu lệnh, nội quy chữa cháy, đồ bảo hộ chữa cháy, bình cứu hỏa cá nhân,...

- Bố trí tổng mặt bằng công trường có xem xét tới việc phòng chống cháy nổ, đảm bảo luôn luôn chủ động, an toàn trong mọi tình huống.

Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được các tiêu chuẩn, quy chuẩn và các hướng dẫn, biện pháp, phương pháp phòng chống cháy nổ cụ thể gắn liền với đặc điểm, hiện trạng, tính chất của công trình, gói thầu này. Thỏa mãn các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật theo quy định của Hồ sơ mời thầu.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường

Công tác đảm bảo vệ sinh môi trường cần được thực hiện xuyên suốt, liên tục trong toàn bộ thời gian thi công. Nhà thầu cần thực hiện nghiêm túc các biện pháp, các quy định về vệ sinh môi trường trong thi công xây dựng nhằm hạn chế các tác động xấu đến môi trường phát sinh từ hoạt động thi công như: ô nhiễm tiếng ồn, ô nhiễm không khí, ô nhiễm do rác thải sinh hoạt, rác thải xây dựng, phế phẩm xây dựng và các yếu tố có hại khác tới sức khỏe, tính mạng cho con người và môi trường xung quanh. Để đạt được mục tiêu đó, trong hồ sơ dự thầu Nhà thầu cần trình bày được các quy phạm, quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan tới công tác đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường; chi tiết các nội dung, giải pháp gắn liền với gói thầu, công trình ngoài thực địa. Bên cạnh đó, Nhà thầu cần lưu ý các nội dung, yêu cầu sau đây:

- Thực hiện kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường và các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình thi công gói thầu.

- Bố trí nhân sự phụ trách về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án.

- Xây dựng và thực hiện nội quy, quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình.

- Tổ chức lập, trình chủ dự án chấp thuận các giải pháp kỹ thuật, biện pháp bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến hướng dẫn các nội quy, quy trình, biện pháp bảo vệ môi trường cho cán bộ, công nhân, người lao động và các đối tượng có liên quan trên công trường.

- Dừng thi công xây dựng công trình khi phát hiện nguy cơ xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường nghiêm trọng và có biện pháp khắc phục để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi tiếp tục thi công.

- Thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

8. Yêu cầu về an toàn lao động

Toàn bộ quá trình thi công xây dựng tuyệt đối tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn lao động cho người và phương tiện, máy móc, công trình trên công trường. Nhà thầu phải nghiêm túc thực hiện các nội dung quy định về an toàn lao động trong các quy phạm, quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan tới an toàn lao động áp dụng cho công trình, gói thầu. Một số điểm đáng lưu ý:

- + An toàn lao động trong thi công xây dựng công trình là giải pháp phòng, chống tác động của các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại nhằm bảo đảm không làm suy giảm sức khỏe, thương tật, tử vong đối với con người, ngăn ngừa sự cố gây mất an toàn lao động trong quá trình thi công xây dựng công trình.

- + Trước khi khởi công xây dựng công trình, nhà thầu tổ chức lập, trình chủ đầu tư chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động. Kế hoạch này được xem xét định kỳ hoặc đột xuất để điều chỉnh phù hợp với thực tế thi công trên công trường. Nội dung cơ bản của kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động theo quy định của Pháp Luật.

- + Tổ chức bộ phận quản lý an toàn lao động theo quy định tổ chức thực hiện kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động đối với phần việc do mình thực hiện.

- + Nhà thầu chính hoặc tổng thầu có trách nhiệm kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các phần việc do nhà thầu phụ thực hiện. Nhà thầu phụ có trách nhiệm thực hiện các quy định đối với phần việc do mình thực hiện.

- + Tổ chức lập biện pháp thi công riêng, chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao được quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng công trình.

+ Dừng thi công xây dựng khi phát hiện nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động và có biện pháp khắc phục để đảm bảo an toàn trước khi tiếp tục thi công.

+ Khắc phục hậu quả tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động xảy ra trong quá trình thi công xây dựng công trình.

+ Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo chủ đầu tư về kết quả thực hiện công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo quy định của hợp đồng xây dựng.

+ Thực hiện nghiêm túc công tác huấn luyện an toàn lao động đối với cán bộ, công nhân trên công trường theo quy định hiện hành về huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

Trong hồ sơ dự thầu, Nhà thầu phải trình bày được biện pháp huy động nhân sự chủ chốt, huy động máy móc thiết bị phục vụ thi công cho gói thầu, đảm bảo các nhân sự đáp ứng được yêu cầu của hồ sơ mời thầu, máy móc đáp ứng yêu cầu về số lượng, đặc tính quy định tại hồ sơ mời thầu. Bên cạnh đó, Nhà thầu trình bày chi tiết phương án huy động nhân sự, máy móc tới công trường sau khi có lệnh khởi công công trình của Chủ đầu tư. Đảm bảo phối hợp nhịp nhàng, hợp lý theo biện pháp thi công công trình của Nhà thầu, đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng, an toàn trong thi công công trình.

10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

Nhà thầu chủ động trong việc bố trí đội ngũ, hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng nội bộ của Nhà thầu, đảm bảo được chiến lược kinh doanh cũng như phương án triển khai thi công của Nhà thầu. Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát kiểm soát chất lượng vật liệu đầu vào, quá trình thi công và đầu ra của sản phẩm do Nhà thầu thực hiện, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định về kiểm tra, nghiệm thu công trình theo quy định của Chính phủ, Bộ Xây dựng và Cơ quan có liên quan

11. Yêu cầu khác

- Nhà thầu phải tuyệt đối tuân thủ trình tự thi công, nghiệm thu và ý kiến chỉ đạo của tư vấn giám sát và chủ đầu tư trừ trường hợp ý kiến đó trái với quy định của pháp luật.

- Mọi kiến nghị, yêu cầu của nhà thầu đối với chủ đầu tư, đều phải thể hiện bằng văn bản và được lưu chữ theo quy định.

- Các quyết định chỉ đạo của chủ đầu tư hoặc người được uỷ quyền giải quyết các yêu cầu của nhà thầu cũng thể hiện bằng văn bản.

- Chỉ có chủ đầu tư hoặc người được uỷ quyền (bằng văn bản) mới có quyền đưa ra các chỉ thị, quyết định cho nhà thầu.

Yêu cầu về thiết bị:

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa phù hợp với điều kiện cung cấp của đơn vị nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

- Tài liệu tiếng nước ngoài nhà thầu dịch sang Tiếng Việt

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Chủ đầu tư và Nhà thầu thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa trong các trường hợp sau:

+ Hàng hóa cung cấp trước khi lắp đặt.

+ Khi có nghi ngờ về chất lượng hàng hóa cung cấp được lắp đặt.

+ Trước khi nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng, vận hành.

+ Đối với những hàng hóa được thay thế khi thực hiện bảo hành của nhà thầu.

2. Yêu cầu các thông số bảo hành

Các thông số/yêu cầu tối thiểu về bảo hành mà nhà thầu phải kê khai và đáp ứng được liệt kê chi tiết trong bảng sau:

TT	Các thông số/yêu cầu	Yêu cầu tối thiểu	Đề xuất của nhà thầu
I	YÊU CẦU VỀ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI PHẦN XÂY LẮP (C)		
1			
2			
...			
II	YÊU CẦU VỀ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI HÀNG HÓA (P)		
1			

TT	Các thông số/yêu cầu	Yêu cầu tối thiểu	Đề xuất của nhà thầu
2			
...			

E-HSDT có đề xuất về thông số bảo hành không đạt yêu cầu tối thiểu nêu trên sẽ bị loại và không được đánh giá các bước tiếp theo. Các chỉ tiêu bảo hành đề xuất trong từng E-HSDT sẽ được đánh giá theo nguyên tắc trên cùng một mặt bằng và tiêu chuẩn đánh giá quy định tại Chương III của E-HSMT.

Phương án thay thế: E-HSMT có thể quy định theo phương án nêu giá trị thông số bảo hành điển hình theo thiết kế và cho phép nhà thầu chào các thông số bảo hành dao động xung quanh giá trị này nhưng không vượt quá mức tối thiểu, mức tối đa nào đó (*Ví dụ 5%*).

IV. Các bản vẽ

Mục này liệt kê các bản vẽ kèm theo E-HSMT^(*)

Đăng tải kèm thông báo mời thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1			
2			